TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2024/HS-ST
Ngày: 26-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Văn Tân.
2. Ông Lê Ngọc Phi.

-Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

-Đ diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 97/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Đ (tên thường gọi khác là Đen), sinh năm 1985 tại Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, phường C, thành phố D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Không, trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Phật giáo, quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đ M và bà Nguyễn Thị D (đã chết), nơi cư trú: Phường C, thành phố D, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; tiền án: Năm 2022, Toà án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản"* theo Bản án hình sự sơ thẩm số 149/2022/HSST ngày 07-9-2022 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06-9-2023; tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Đ bị tạm giữ ngày 30-7-2024 đến ngày 02-8-2024 bị bắt, tạm giam cho đến ngày xét xử. (có mặt)

-Bị hại: Ông Trần Văn S, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Nguyễn Thế Nh, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Lê Thanh H, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 58 phút ngày 30-7-2024, tại quán cà phê "Apollo" tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xảy ra vụ trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô-tô, hiệu Honda Wave, màu vàng, biển số 72K3-5563, số khung HC09023Y-506755, số máy HC09E-0506843 của ông Trần Văn S. Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã phối hợp với Công an xã Suối Nghệ, huyện Châu Đức trích xuất camera, truy xét đối tượng và xác định được đối tượng gây án là Trần Đ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã phối hợp với Công an phường C, thành phố D mời Đ lên làm việc đồng thời thu giữ chiếc xe Đ vừa trộm được. Quá trình làm việc, Trần Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 30-7-2024, Trần Đ cùng với bạn tên "Tý" (chưa xác định được nhân thân) đi uống cà phê tại quán cà phê "Apollo" tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi uống nước xong "Tý" đi về trước còn Đ đi bộ ra trước quán để đón xe ôm về nhà. Khi ra khỏi quán, Đ nhìn thấy có một chiếc xe mô-tô, hiệu Honda Wave, màu vàng (Đ khai không nhìn rõ biển số) của ông Trần Văn S đang dựng trước quán cà phê, trên xe có cắm sẵn chìa khóa nên Đ liền nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ quay lại quán cà phê rồi dắt xe ra nổ máy, sau đó chạy về hướng "Vòng xoay Đức M" thuộc xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để về hướng thành phố D.

Tại Biên bản Kết luận định giá tài sản số 68/BB-HĐĐGTS ngày 12-8-2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Đức kết luận: 01 (Một) xe mô-tô 02 bánh có giá trị là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Quá trình tố tụng bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận của Hội đồng định giá tài sản và xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức.

Bản cáo trạng số 106/CT-VKS-CĐ ngày 03-10-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu truy tố bị cáo Trần Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đ từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 30-7-2024).

Vật chứng vụ án: 01 chiếc xe mô - tô, hiệu Honda Wave, màu vàng, biển số 72K3-5563, số khung HC09023Y-506755, số máy HC09E-0506843 là tài sản của ông Trần Văn S. Ngày 15-8-2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho ông S.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn S đã nhận lại xe và không có yêu cầu khác.

Bị cáo Trần Đ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và trở thành người công dân sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị hại ông Trần Văn S, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Lê Thanh H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Thế Nh vắng mặt không có lý do. Kiểm sát viên và người tham gia tố tụng khác đề nghị xét xử vắng mặt ông S, ông Nh, ông H; xét việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử.

[3]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có cơ sở để xác định: Vào khoảng 16 giờ 58 phút ngày 30-7-2024, tại quán cà phê "Apollo" tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, bị cáo Trần Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô-tô, hiệu Honda Wave, màu vàng, biển số 72K3-5563, số khung HC09023Y-506755, số máy HC09E-0506843 của ông Trần Văn S. Theo kết quả định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản

trong tố tụng hình sự huyện Châu Đức kết luận xe này trị giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo Đ đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là công dân đã trưởng thành, có năng lực hành vi dân sự nhưng không chí thú làm ăn. Để phục vụ cho nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự, trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải trừng trị bị cáo thật nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội; có ý thức tuân theo pháp luật; ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung.

[5]. Về tình tiết tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5.1]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5.2]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô-tô, hiệu Honda Wave, màu vàng, biển số 72K3-5563, số khung HC09023Y-506755, số máy HC09E-0506843 là xe do ông Nguyễn Lê Thanh H đứng tên trên Giấy đăng ký xe. Năm 2011, ông H đã bán lại cho ông Nguyễn Thế Nh bằng giấy tay, chưa làm thủ tục sang tên. Năm 2023, ông S mua lại của ông Nh. Qua điều tra, xác minh tài sản trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của bị hại ông Trần Văn S nên ngày 15-8-2024, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1095/QĐ-ĐCSHS –KTMT ngày 15-8-2024 trả lại cho ông S.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn S đã nhận lại xe và không có yêu cầu khác.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 292, 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đ (tên thường gọi khác là Đen) phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Xử phạt Trần Đ 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 30-7-2024.

2. Về án phí*:* Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136, của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2021) và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26-11-2024). Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Phòng PC10, PV06 (CA tỉnh BR-VT);
- Công an H.Châu Đức;
- VKSND H.Châu Đức;
- Chi cục THADS H.Châu Đức;
- Người TGTT;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lê Thị Thanh Nga